TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 11 - GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 114/2026/QĐST-HNGĐ	*Gia Lai, ngày 26 tháng 6 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 201/2026/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 6 năm 2026 về việc "Ly hôn, tranh chấp nuôi con", giữa:

Nguyên đơn: Chị Đào Thị Kim N, sinh ngày 30/12/2006, số định danh cá nhân 064306004463; địa chỉ: Thôn T, xã I, tỉnh Gia Lai.

Bị đơn: Anh Phạm Việt Q, sinh ngày 22/9/2004, số định danh cá nhân 060204013086; địa chỉ: Thôn A, xã C, tỉnh Gia Lai.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 85, Điều 86 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 6 năm 2026,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 6 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đào Thị Kim N và anh Phạm Việt Q.

Giấy chứng nhận kết hôn số 151/2025 ngày 01/10/2025 của UBND xã C, tỉnh Gia Lai hết hiệu lực kể từ ngày 26/6/2026.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nuôi con: Giao 02 (Hai) con chung là Phạm Anh K, sinh ngày 03/3/2024 và Phạm Ngọc H, sinh ngày 03/3/2024 cho chị Đào Thị Kim N trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục kể từ ngày 18/6/2026 cho đến khi

con thành niên, hoặc đã thành niên nhưng mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

2.2. Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Đào Thị Kim N và anh Phạm Việt Q tự thỏa thuận thực hiện việc cấp dưỡng nuôi con và không yêu cầu Tòa án công nhận vấn đề này.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, việc cấp dưỡng nuôi con hoặc hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên.

2.3. Về chia tài sản chung, nợ chung: Chị Đào Thị Kim N và anh Phạm Việt Q không yêu cầu Tòa án giải quyết vấn đề này.

2.4. Về án phí sơ thẩm: Chị Đào Thị Kim N tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí sơ thẩm về ly hôn là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng), được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai số 0006633 ngày 18/6/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai. Chị Đào Thị Kim N đã nộp đủ án phí sơ thẩm và được hoàn trả số tiền tạm ứng án phí còn thừa là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- VKSND Khu vực 11 - Gia Lai;
- PHADS Khu vực 11 - Gia Lai;
- UBND xã Chư Sê, tỉnh Gia Lai;
- Lưu: HSVA, VT-LT, CGQ.

THẨM PHÁN

(Đã ký, đóng dấu)

Võ Tiến Sỹ